TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số: 283/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/4/2025.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 272/2025/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự

- **Chị Đào Thị H,** sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ 1, phường C, quận L, Hà Nội.

- **Anh Vũ Q,** sinh năm 1980; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: 110 A1 V, phường T, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Vũ Q đăng ký kết hôn ngày 18/9/2013 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận Đ, Hà Nội, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải, bản thân anh chị cũng đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả, vợ chồng đã ly thân.

Nay anh, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án nhân dân quận Đ giải quyết công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh, chị.

2. Về con chung: Chị Đào Thị H và anh Vũ Q có 01 con chung, là Vũ Bách T, sinh ngày 13/8/2016. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Q cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng.

3. Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Đào Thị H và anh Vũ Q không có tài sản chung. Ly hôn, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ: Chị Đào Thị H và anh Vũ Q không có khoản vay nợ chung. Ly hôn, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh chị Đào Thị H và anh Vũ Q.

- **Về con chung**: Chị Đào Thị H và anh Vũ Q có 01 con chung, là Vũ Bách T, sinh ngày 13/8/2016. Ghi nhận sự thoả thuận của anh, chị để chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Bách T, anh Q cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế. Anh Q được quyền đi lại, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Chị Đào Thị H và anh Vũ Q không có tài sản chung, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

- **Về nợ**: Chị Đào Thị H và anh Vũ Q không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án**: Chị Đào Thị H và anh Vũ Q thỏa thuận để chị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0026296 ngày 08/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đ (chị H đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận Đ,Thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Quân